

# HỌC VIỆN CHÍNH TRỊ QUỐC GIA HỒ CHÍ MINH

## 55 NĂM XÂY DỰNG VÀ TRƯỞNG THÀNH

PGS, TS NGUYỄN TRỌNG PHÚC\*

**T**rong quá trình chuẩn bị những điều kiện để thành lập ĐCS Việt Nam, lãnh tụ Nguyễn Ái Quốc đã đặc biệt chú trọng tới công tác huấn luyện, đào tạo cán bộ. Các lớp huấn luyện, đào tạo cán bộ từ cuối năm 1924 đến năm 1927 ở Quảng Châu (Trung Quốc) có thể coi đó là sự khởi đầu các nhiệm vụ đào tạo cán bộ của Đảng.

Kể từ khi ĐCS Việt Nam ra đời (3 - 2 - 1930) đến Cách mạng tháng Tám 1945, mặc dù trong điều kiện hoạt động bí mật, kẻ thù truy lùng và khủng bố gắt gao, Đảng vẫn chú trọng nhiệm vụ đào tạo cán bộ, tăng cường học tập lý luận và quan điểm, đường lối, cương lĩnh của Đảng cho đội ngũ cán bộ đảng viên. Tại HNTU 8 (tháng 5 - 1941), Đảng ta coi việc đào tạo cán bộ phải trở thành một công tác gấp rút, không thể bỏ qua một giờ, một phút. Đào tạo, huấn luyện cán bộ về chính trị, quân sự, công tác vận động quần chúng được Hồ Chí Minh và Trung ương Đảng (TƯĐ) đặc biệt coi trọng.

Nhờ có đường lối cách mạng, đường lối xây dựng Đảng và đào tạo cán bộ đúng đắn, Đảng ta với gần 5.000 đảng viên đã lãnh đạo Cách mạng tháng Tám 1945 thành công, mở ra kỷ nguyên mới trong lịch sử dân tộc: kỷ nguyên độc lập dân tộc và CNXH.

Trở thành Đảng cầm quyền, trong thời kỳ lãnh đạo toàn dân kháng chiến chống thực dân Pháp xâm lược (1945 - 1954), Đảng luôn quan tâm và có những chủ trương mới về đào tạo

tạo, bồi dưỡng cán bộ phù hợp với nhiệm vụ kháng chiến và kiến quốc. Hội nghị cán bộ Đảng lần thứ nhất (31 - 7 đến 1 - 8 - 1946) đã đề ra nhiệm vụ huấn luyện cán bộ trong thời kỳ mới; Hội nghị lần thứ hai (4 - 1947) nhấn mạnh yêu cầu đào tạo cán bộ phục vụ kháng chiến. Chủ tịch Hồ Chí Minh, trong tác phẩm *Sửa đổi lối làm việc* (10 - 1947), đã nhấn mạnh: "... Cán bộ là cái gốc của mọi công việc. Vì vậy, huấn luyện cán bộ là công việc gốc của Đảng". Người cũng nêu rõ yêu cầu đào tạo cán bộ phải gắn liền lý luận với thực tiễn, kết hợp nhiều hình thức, phương pháp đào tạo, huấn luyện.

Để cụ thể hóa quan điểm, chủ trương đó, Đảng ta đã mở các khóa huấn luyện cán bộ ngắn hạn: khóa Nguyễn Ái Quốc (1946), khóa Tô Hiệu (1947) và khóa Trần Phú (1948).

Hội nghị cán bộ Trung ương lần thứ VI (1 - 1949) đã ra Nghị quyết về nhiệm vụ của các trường Đảng. Trường Đảng Trung ương từ đây mang tên *Trường Đảng Nguyễn Ái Quốc*. Đồng chí Tổng bí thư Trường - Chính trực tiếp lãnh đạo công tác tuyên huấn và phụ trách Trường. Đồng chí Lê Văn Lương là Giám đốc đầu tiên của Trường.

Tháng 9 - 1949, Chủ tịch Hồ Chí Minh đến thăm trường tại xã Bình Thành, Định Hóa, Thái Nguyên. Người đã ghi vào sổ vàng của Trường:

"Học để làm việc,  
làm người,  
làm cán bộ.  
Học để phụng sự Đoàn thể,  
giai cấp và nhân dân,

\* Viện trưởng Viện Lịch sử Đảng

Tổ quốc và nhân loại  
Muốn đạt mục đích, thì phải  
cần, kiệm, liêm, chính,  
chí công, vô tư".

*Ngày Bác Hồ đến thăm Trường và ghi vào sổ vàng của nhà trường trở thành ngày truyền thống lịch sử của Trường Đảng mang tên Người.*

Tháng 8 - 1950, Trường chuyển lên xã Vinh Quang, Chiêm Hóa, Tuyên Quang.

Đại hội II của Đảng (2 - 1951) yêu cầu phải tăng cường học tập lý luận hơn nữa. Sau Đại hội, Trường Đảng Nguyễn Ái Quốc mở nhiều khóa đào tạo cán bộ. Một số lớp đã được Bác Hồ đến thăm và chỉ dẫn về nội dung và phương pháp học tập, phục vụ thiết thực cho kháng chiến thắng lợi, kiến quốc thành công.

Do hoàn cảnh kháng chiến, Trường còn phải chuyển qua nhiều địa điểm ở các huyện Yên Sơn và Sơn Dương (Tuyên Quang). Tháng 10 - 1954 đến 1955, trước khi về Hà Nội, trường chuyển đến Đan Phượng (tỉnh Hà Đông), tiếp tục mở các lớp học trong đó có các lớp cho cán bộ miền Nam. Trong thời kỳ 1945 - 1954, Trường Nguyễn Ái Quốc đã đào tạo được 5.750 cán bộ.

Sau thắng lợi của cuộc kháng chiến chống thực dân Pháp, Trường Đảng Nguyễn Ái Quốc đặt tại thủ đô Hà Nội. Trường được xây dựng ở Quận 6 (nay là Quận Cầu Giấy).

Từ năm 1955 đến 1957, Trường đã mở 3 khóa chính huấn cho hơn 1.000 cán bộ, trong đó có cả cán bộ miền Nam tập kết.

Ngày 8 - 2 - 1957, TƯĐ ra Chỉ thị về việc học tập lý luận trong giai đoạn mới. Ngày 7 - 9 - 1957, khai giảng khóa học lý luận dài hạn đầu tiên, mở đầu thời kỳ giáo dục lý luận một cách cơ bản với những điều kiện, phương tiện giảng dạy, học tập được bảo đảm tốt hơn. Khóa học này học 5 môn chính: Triết học Mác - Lênin, Kinh tế chính trị Mác - Lênin, Lịch sử Đảng cộng sản Liên Xô, Lịch sử Đảng cộng sản Trung Quốc, Lịch sử Đảng lao động Việt Nam. Chủ tịch Hồ Chí Minh đã dự lễ khai mạc và

có bài phát biểu quan trọng chỉ đạo nhiệm vụ nghiên cứu lý luận, thực tiễn của cách mạng nước ta và công tác đào tạo, học tập tại trường Đảng.

Năm 1959, TƯĐ quyết định Trường Nguyễn Ái Quốc là cơ quan ngang với các ban trực thuộc Trung ương; thành lập Ban giáo vụ, Văn phòng và 5 khoa trong đó có Khoa triết học, Kinh tế chính trị và Lịch sử Đảng.

Sau Đại hội III của Đảng (9 - 1960), nhiệm vụ và quy mô đào tạo của nhà trường ngày càng được tăng cường, cơ cấu tổ chức và đội ngũ cán bộ ngày càng phát triển. Đồng chí Trường - Chính, Ủy viên BCT làm Giám đốc Trường. Tháng 3 - 1962, BCT đã họp chuyên đề về cải tiến công tác giáo dục lý luận của Đảng và quyết định đổi tên Trường là Trường Nguyễn Ái Quốc Trung ương.

Nhiệm vụ nghiên cứu, học tập lý luận, đào tạo cán bộ của Trường Nguyễn Ái Quốc Trung ương hướng mạnh vào phục vụ cho công cuộc xây dựng CNXH ở miền Bắc và đẩy mạnh cách mạng giải phóng miền Nam, thống nhất đất nước. Sau khi Trung ương Cục miền Nam ra đời (10 - 1961), Trường Nguyễn Ái Quốc miền Nam cũng được thành lập ở vùng giải phóng.

Năm 1965, khi đế quốc Mỹ mở rộng chiến tranh phá hoại miền Bắc, Trường sơ tán lên Phúc Thọ, Hà Tây (5 - 1965); Phù Ninh, Phú Thọ (7 - 1965); Đại Từ, Thái Nguyên (8 - 1965) và tháng 4 - 1972 chuyển về Đan Phượng, sau đó là ở Ba Vì, Hà Tây.

Từ năm 1969 đến 1973, Trường đã mở các lớp cán bộ lãnh đạo quản lý trung cao cấp; lớp đào tạo cán bộ trẻ; lớp đào tạo cán bộ lý luận trung cấp khóa 3; mở lớp nghiên cứu sinh triết học và kinh tế chính trị khóa 2.

Ngày 10 - 1 - 1972, khai giảng khóa chuyên tu đầu tiên gồm 4 lớp: Triết học, Kinh tế chính trị học, Chủ nghĩa xã hội khoa học và Lịch sử Đảng.

Trong thời kỳ 1954 - 1975, Đảng lãnh đạo xây dựng CNXH trên miền Bắc và hoàn thành sự nghiệp giải phóng miền Nam, thống nhất đất nước, Trường Nguyễn Ái Quốc Trung ương

đã đào tạo 43.075 cán bộ cho các ngành, các mặt trận và các địa phương.

Sau thắng lợi của cuộc kháng chiến chống Mỹ, cứu nước (30 - 4 - 1975), đất nước độc lập, thống nhất và xây dựng CNXH.

Đại hội IV của Đảng (12 - 1976) đề ra đường lối chung xây dựng CNXH, đường lối kinh tế của thời kỳ mới. Đại hội nhấn mạnh sự nỗ lực đặc biệt của công tác lý luận và đó cũng là trách nhiệm nặng nề của Trường Đảng.

Tháng 7 - 1977, Ban bí thư quyết định Trường mang tên *Trường Đảng cao cấp Nguyễn Ái Quốc* và lập cơ sở 2 tại TP Hồ Chí Minh.

Quy mô các lớp đào tạo cán bộ trung cao cấp cho các ngành, các địa phương trên cả nước được mở rộng. Cơ sở vật chất của Trường được tăng cường. Ngày 2 - 10 - 1978, Ban bí thư ra Chỉ thị số 54 - CT/TW Về nhiệm vụ của *Trường Đảng cao cấp trong giai đoạn mới*, nhấn mạnh nhiệm vụ đào tạo cán bộ trung, cao cấp về lý luận chính trị và nghiên cứu lý luận.

Ngày 5 - 3 - 1982, Ban bí thư TƯĐ ra Chỉ thị 06 - CT/TW Về công tác đào tạo cán bộ lý luận ở *Trường Đảng cao cấp Nguyễn Ái Quốc*. Ngày 20 - 6 - 1983, Chủ tịch Hội đồng bộ trưởng (nay là Thủ tướng Chính phủ) ra Quyết định số 163 Về việc đưa công tác đào tạo ở *Trường Đảng cao cấp Nguyễn Ái Quốc* vào quy chế đào tạo đại học và trên đại học.

Cuối những năm 70 đầu những năm 80, nhất là từ HNTU 6 (Khóa IV), tháng 8 - 1979, Đảng, Nhà nước và nhân dân ta từng bước khảo nghiệm, tìm tòi con đường đổi mới. Với chức năng, nhiệm vụ là cơ quan đào tạo cán bộ và nghiên cứu lý luận của Đảng, Trường Đảng Nguyễn Ái Quốc đã có những đóng góp đáng kể vào quá trình đổi mới tư duy lý luận, tổng kết thực tiễn làm cơ sở để Đảng hoạch định đường lối đổi mới.

Từ năm 1975 đến 1978, Trường đã đào tạo, bồi dưỡng được 3.373 cán bộ lãnh đạo, quản lý các cấp và cán bộ lý luận. Từ năm 1978 đến 1984, Trường mở 14 lớp đào tạo dài hạn và 7

lớp ngắn hạn với 1.266 học viên; trong những năm 1975 - 1986, đã đào tạo 1.009 học viên chuyên tu, nghiên cứu sinh của nhiều chuyên ngành lý luận.

Đảng bộ Trường Đảng cao cấp Nguyễn Ái Quốc từ năm 1980 trực thuộc Thành ủy Hà Nội và từ ngày 8 - 11 - 1982 trực thuộc Đảng bộ khối các cơ quan Trung ương về công tác tư tưởng.

Đại hội VI của ĐCS Việt Nam (12 - 1986) đã quyết định đường lối đổi mới, mở ra thời kỳ mới của công cuộc xây dựng CNXH ở Việt Nam, đồng thời cũng đặt ra nhiều vấn đề lý luận và thực tiễn mà Trường Đảng và các cơ quan lý luận khác của Đảng phải góp phần giải quyết, nhất là công tác đào tạo cán bộ và nghiên cứu lý luận, tổng kết thực tiễn phục vụ công cuộc đổi mới.

Nhằm đáp ứng yêu cầu ngày càng cao của nhiệm vụ đào tạo cán bộ lãnh đạo, quản lý cao cấp, trung cấp, cán bộ lý luận, ngày 22 - 7 - 1987, BCT ra Nghị quyết số 34 - NQ/TW chuyển Trường Đảng cao cấp Nguyễn Ái Quốc thành *Học viện khoa học xã hội mang tên Nguyễn Ái Quốc* trực thuộc BCCTU ĐCS Việt Nam, gọi tắt là *Học viện Nguyễn Ái Quốc*. Ngày 26 - 10 - 1987, Ban bí thư ra quyết định về chức năng, nhiệm vụ của Học viện, nhấn mạnh việc đào tạo, bồi dưỡng cán bộ lãnh đạo và quản lý cao cấp của Đảng, Nhà nước và cán bộ lý luận Mác - Lê nin có trình độ đại học, sau đại học; nghiên cứu khoa học; hướng dẫn các trường Đảng khu vực.

Việc nghiên cứu và triển khai Nghị quyết của Đại hội VI để đưa đường lối đổi mới của Đại hội VI vào cuộc sống được triển khai tích cực và đồng bộ.

Học viện đã quán triệt sâu sắc những nguyên tắc chỉ đạo công cuộc đổi mới do HNTU 6 (Khóa VI) tháng 3 - 1989, đề ra. Tiến hành cuộc đấu tranh để bảo vệ sự trong sáng của chủ nghĩa Mác - Lê nin; bảo vệ con đường XHCN khi mà Liên Xô và các nước XHCN Đông Âu lâm vào khủng hoảng toàn diện và trầm trọng.

Tháng 9 - 1989, kỷ niệm 40 năm truyền thống, Học viện đã khánh thành tượng Chủ tịch Hồ Chí Minh, thể hiện sự tôn kính, biết ơn đối với Người của các thế hệ cán bộ, giảng viên, học viên của Học viện.

Học viện Nguyễn Ái Quốc đã góp phần quan trọng vào việc tiếp tục phát triển, cụ thể hóa đường lối đổi mới, tổng kết những thành tựu bước đầu của công cuộc đổi mới, thông qua những ngày kỷ niệm lớn trong năm 1990 (Kỷ niệm 60 năm ngày thành lập Đảng, 100 năm ngày sinh Chủ tịch Hồ Chí Minh) để một lần nữa khẳng định con đường đổi mới vì CNXH.

Đại hội đại biểu toàn quốc lần thứ VII của Đảng (tháng 6 - 1991), đã thông qua *Cương lĩnh xây dựng đất nước trong thời kỳ quá độ lên chủ nghĩa xã hội và Chiến lược ổn định và phát triển kinh tế - xã hội đến năm 2000*. Đại hội khẳng định tư tưởng Hồ Chí Minh cùng với chủ nghĩa Mác - Lênin là nền tảng tư tưởng và kim chỉ nam cho hoạt động của Đảng. Học viện Nguyễn Ái Quốc đã tham gia tích cực vào việc chuẩn bị những văn kiện của Đại hội và góp phần vào thành công của Đại hội.

Sau Đại hội VII của Đảng, cùng với việc mở rộng quy mô và nâng cao chất lượng đào tạo cán bộ (lớp A, lớp B và nghiên cứu sinh, cao học), Học viện còn triển khai nhiều chương trình và đề tài nghiên cứu khoa học cấp Nhà nước, cấp bộ nhằm làm sáng tỏ những vấn đề lý luận trong thời kỳ đổi mới và trực tiếp nâng cao chất lượng và hiệu quả đào tạo cán bộ. Học viện đã triển khai mạnh mẽ việc thực hiện Nghị quyết số 01 - NQ/TW, ngày 28 - 3 - 1992, *Về công tác lý luận trong thời kỳ mới*.

Từ năm 1987, trong việc đào tạo nghiên cứu sinh, Học viện đã bắt đầu tổ chức bảo vệ luận án phó tiến sĩ (nay là tiến sĩ) theo đúng quy chế Nhà nước. Từ năm học 1992 - 1993, hệ đào tạo cơ bản 2 năm được xác định là hệ đại học chính trị theo đúng quy chế đào tạo đại học của Nhà nước.

Năm 1987, Trường chính trị đặc biệt (Trường K) được nhập vào Học viện. Tháng 10 - 1990, Trường Nguyễn Ái Quốc X chuyên đào tạo cán bộ cho nước bạn Lào cũng được nhập vào Học viện Nguyễn Ái Quốc. Lực lượng cán bộ được tăng cường và yêu cầu đổi mới đào tạo của Học viện được mở rộng.

Đáp ứng yêu cầu về đào tạo cán bộ và nghiên cứu lý luận trong thời kỳ đẩy mạnh sự nghiệp đổi mới, ngày 10 - 3 - 1993, BCT ra Quyết định số 61 - QĐ/TW Về việc sáp xếp lại các trường Đảng Trung ương chuyển thành Học viện chính trị quốc gia Hồ Chí Minh. Theo đó, Trường Nguyễn Ái Quốc khu vực I, II, III chuyển thành Phân viện Hà Nội, Phân viện TP Hồ Chí Minh, Phân viện Đà Nẵng; Trường đại học tuyên giáo chuyển thành Phân viện báo chí và tuyên truyền thuộc Học viện CTQG Hồ Chí Minh.

Theo quyết định của BCT, "Học viện chính trị quốc gia Hồ Chí Minh trực thuộc Ban chấp hành Trung ương Đảng và Chính phủ, là trung tâm đào tạo, bồi dưỡng cán bộ và nghiên cứu khoa học về lý luận chính trị của Đảng và Nhà nước". Chính phủ ban hành Nghị quyết 44 - CP về Học viện. Ở đây có sự phân cấp giữa Học viện và các phân viện về đào tạo cán bộ và nghiên cứu khoa học.

Thông qua công tác đào tạo, bồi dưỡng cán bộ và nghiên cứu khoa học, Học viện và các đơn vị giảng dạy, nghiên cứu đã tích cực triển khai thực hiện Cương lĩnh của Đại hội VII và chuẩn bị tiến tới Đại hội VIII của Đảng, tổng kết 10 năm đổi mới. Cuối năm 1995 đến đầu năm 1996, ngoài kế hoạch đào tạo thường xuyên, dưới sự chỉ đạo của Ban bí thư, Học viện đã mở 7 lớp cho cán bộ cao cấp và trung cấp nghiên cứu có hệ thống đường lối của Đảng, do các đồng chí lãnh đạo cao cấp của Đảng trình bày. Tổng bí thư Đỗ Mười đã từng tổng kết và giải đáp nhiều vấn đề tại các lớp đó. Học viện đã tích cực tham gia chuẩn bị Văn kiện Đại hội VIII của Đảng.

Tháng 5-1996, với thành tích đã đạt được, Học viện CTQG Hồ Chí Minh đã vinh dự đón nhận *Huân chương Sao vàng* - phần thưởng cao quý nhất của Nhà nước trao tặng. Trong buổi lễ đón nhận *Huân chương Sao vàng*, Tổng bí thư Đỗ Mười đã có bài phát biểu quan trọng. GS Nguyễn Đức Bình, Ủy viên BCT, Bí thư TUĐ, Giám đốc Học viện đã đọc Báo cáo đánh giá tổng quát những chặng đường xây dựng và phát triển của Học viện và nêu ra những nhiệm vụ trọng tâm của Học viện trong những năm tiếp theo.

Đại hội VIII của Đảng (6 - 1996) đã tổng kết 10 năm đổi mới, nêu bật những thành tựu và những bài học chủ yếu. Học viện và đội ngũ cán bộ chủ chốt đã tham gia tích cực vào quá trình tổng kết đó và sau Đại hội lại tham gia truyền đạt các văn kiện của Đại hội cho nhiều Đảng bộ trong cả nước.

Ở các tỉnh, thành phố, trường Đảng tỉnh, thành phố hợp nhất với trường hành chính và các trường chính trị tỉnh, Vụ trưởng Đảng của Học viện cũng chuyển thành Vụ các trường chính trị (11 - 1995) để giúp Giám đốc chỉ đạo các trường chính trị tỉnh, thành phố.

Để tăng cường và nâng cao chất lượng công tác nghiên cứu chủ nghĩa Mác - Lênin, tư tưởng Hồ Chí Minh, gắn công tác nghiên cứu khoa học với công tác đào tạo, bồi dưỡng cán bộ, ngày 30 - 10 - 1996, BCT ra Quyết định số 07-QĐ/TW hợp nhất Viện nghiên cứu chủ nghĩa Mác - Lênin và tư tưởng Hồ Chí Minh với Học viện chính trị quốc gia Hồ Chí Minh. Việc hợp nhất các đơn vị trực thuộc Học viện đã được tiến hành nhanh, gọn, bảo đảm đoàn kết và tăng thêm sức mạnh hoàn thành những nhiệm vụ mới. Ngày 4 - 2 - 1997, BCT ra Quyết định số 166-QĐNS/TW thành lập Ban cán sự Đảng Học viện, do đồng chí Giám đốc làm Bí thư và gồm các đồng chí trong Ban giám đốc Học viện, Vụ trưởng Vụ tổ chức cán bộ và các đồng chí Giám đốc 4 phân viện.

Năm 1999, Học viện đã tổng kết công tác nghiên cứu khoa học 10 năm (1989 - 1999) và tổng kết công tác đào tạo cán bộ. Quy mô đào tạo trong những 1989 - 1999 tăng gấp đôi 20 năm trước đó (1969 - 1989). Quy mô công tác nghiên cứu khoa học 1989 - 1999 gấp hơn 4 lần từ 1949 đến 1989. Cơ cấu tổ chức, đội ngũ cán bộ nhất là cán bộ khoa học, giảng viên tăng lên nhiều. Cơ sở vật chất trang bị phục vụ làm việc, giảng dạy và học tập được tăng cường đáng kể.

Ngày 19 - 9 - 1999, Học viện CTQG Hồ Chí Minh đã tổ chức trọng thể lễ kỷ niệm 50 năm truyền thống của Học viện. Trình bày báo cáo tại buổi lễ, đồng chí Giám đốc Nguyễn Đức Bình đã tổng kết sâu sắc các mặt công tác và nêu lên những kinh nghiệm quan trọng cho thời kỳ phát triển mới. Những tổng kết toàn diện của Học viện qua 50 năm cũng là niềm tự hào của nhiều thế hệ cán bộ, học viên của Học viện và trở thành động lực thúc đẩy sự phát triển của Học viện.

Ngày 29 - 10 - 1999, BCT ra Quyết định số 67-QĐ/TW Về chức năng, nhiệm vụ và tổ chức bộ máy của Học viện CTQG Hồ Chí Minh. "Học viện chính trị quốc gia Hồ Chí Minh trực thuộc Ban chấp hành Trung ương Đảng và Chính phủ, dưới sự chỉ đạo trực tiếp của Bộ chính trị, là trung tâm quốc gia đào tạo, bồi dưỡng cán bộ lãnh đạo, cán bộ quản lý chủ chốt trung cao cấp, cán bộ khoa học lý luận chính trị của Đảng, Nhà nước và các đoàn thể chính trị - xã hội; là trung tâm quốc gia nghiên cứu khoa học lý luận Mác - Lênin và tư tưởng Hồ Chí Minh, nghiên cứu đường lối chính sách của Đảng, Nhà nước, nghiên cứu về khoa học chính trị nhằm nâng cao chất lượng đào tạo cán bộ, đồng thời góp phần vào phát triển lý luận, tổng kết thực tiễn, cung cấp cơ sở khoa học cho việc hoạch định đường lối, chính sách của Đảng và Nhà nước".

Quyết định 67 của BCT qui định những chức năng, nhiệm vụ cụ thể của Học viện, qui

định về cơ cấu tổ chức, về tài chính, cơ sở vật chất và các mối quan hệ của Học viện. Quyết định đó thể hiện sự quan tâm của Đảng, Chính phủ đối với hoạt động của Học viện, đồng thời cũng đặt ra những nhiệm vụ, trách nhiệm rất nặng nề cho Học viện.

Từ cuối năm 1999, bộ máy của Học viện bao gồm 38 đơn vị trực thuộc giám đốc: 4 phân viện, 7 khoa, 8 viện, 7 vụ, 3 trung tâm, 2 bộ môn, Văn phòng Học viện, Ban thanh tra, Cục quản trị và 3 tạp chí (Từ tháng 1 - 2001 có 2 tạp chí: Tạp chí lý luận chính trị và Tạp chí lịch sử Đảng).

Năm 2000, ngoài kế hoạch đào tạo, nghiên cứu khoa học thường xuyên, Học viện đã hướng hoạt động vào những ngày kỷ niệm lớn: Kỷ niệm 70 năm thành lập Đảng; 110 năm ngày sinh Chủ tịch Hồ Chí Minh; 55 năm Cách mạng tháng Tám và Nhà nước cách mạng Việt Nam; 130 năm ngày sinh Lenin, v.v. Học viện cũng đã tích cực tham gia chuẩn bị tổng kết 15 năm đổi mới, thảo luận và góp phần chuẩn bị Văn kiện Đại hội IX của Đảng.

Đại hội IX của Đảng (tháng 4 - 2001) đã tổng kết cách mạng Việt Nam trong thế kỷ XX và dự báo phát triển trong thế kỷ XXI; tổng kết những thành tựu và bài học của 15 năm đổi mới. Sau Đại hội, Học viện tham gia triển khai thực hiện Nghị quyết Đại hội và tổ chức các lớp nghiên cứu Nghị quyết Đại hội cho các cán bộ cao cấp của Đảng và hệ thống chính trị.

Tháng 7 - 2001, BCT quyết định phân công đồng chí Trần Đình Hoan, Ủy viên BCT, Bí thư TUĐ, Trưởng ban Tổ chức Trung ương, giữ chức Giám đốc Học viện. Trong buổi công bố quyết định, Tổng bí thư Nông Đức Mạnh đã nêu rõ vai trò và nhiệm vụ của Học viện trong đào tạo cán bộ, nghiên cứu lý luận và tổng kết thực tiễn, góp phần giải quyết những vấn đề thực tiễn xây dựng CNXH ở nước ta đặt ra.

Nhiệm vụ đào tạo cán bộ và nghiên cứu khoa học ngày càng được đẩy mạnh và đi vào chiều sâu. Ngày 4 - 12 - 2003, Hội đồng khoa

học của Học viện nhiệm kỳ 2003 - 2007 được thành lập gồm 40 thành viên. Tháng 2 - 2004, Giám đốc Học viện ra Quyết định số 80 Về nâng cao chất lượng đào tạo cán bộ trong Học viện. Quyết định thực hiện đã đưa lại những kết quả bước đầu quan trọng.

Đến 1 - 9 - 2004, toàn Hệ thống Học viện có 2.018 cán bộ công chức, trong đó có 1.255 cán bộ nghiên cứu, giảng dạy bao gồm 16 giáo sư, 67 phó giáo sư, 351 tiến sĩ, 438 thạc sĩ, 632 cử nhân, kỹ sư và 588 trình độ khác.

Kỷ niệm 55 năm truyền thống của Học viện và thực hiện Nghị quyết mới của BCT về nhiệm vụ của Học viện, toàn thể cán bộ, giảng viên, học viên của Học viện đăng ký thi đua nâng cao chất lượng và hiệu quả công tác, xây dựng Học viện ngày càng đổi mới và vững mạnh về mọi mặt.

55 năm qua, từ Trường Đảng Nguyễn Ái Quốc đến Học viện CTQG Hồ Chí Minh ngày nay, Học viện đã trải qua các thời kỳ xây dựng và phát triển gắn liền với sự lãnh đạo và lịch sử vẻ vang của Đảng. Với sự quan tâm lãnh đạo của Chủ tịch Hồ Chí Minh, của BCHTU, trực tiếp là BCT, đặc biệt là các đồng chí Tổng bí thư: Trường - Chinh, Lê Duẩn, Nguyễn Văn Linh, Đỗ Mười, Lê Khả Phiêu, Nông Đức Mạnh, Học viện ngày càng phát triển, hoàn thành xuất sắc nhiệm vụ TUĐ và Chính phủ giao cho. Do những thành tích đặc biệt xuất sắc, nhân dịp kỷ niệm 55 năm ngày truyền thống Học viện, Học viện CTQG Hồ Chí Minh vinh dự được Nhà nước tặng thưởng danh hiệu *Đơn vị Anh hùng Lao động thời kỳ đổi mới*.

Các thế hệ lãnh đạo Học viện, lãnh đạo các đơn vị thuộc Học viện, đội ngũ các thầy cô giáo, cán bộ nghiên cứu, công chức, nhân viên và học viên phấn khởi nhìn lại chặng đường 55 năm, với niềm tự hào chính đáng để tiếp tục phấn đấu làm việc tốt hơn trong những chặng đường sắp tới, xây dựng Học viện xứng đáng là trung tâm quốc gia về đào tạo, bồi dưỡng cán bộ và nghiên cứu khoa học.